

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/DS - ST
Ngày 04/3/2021
V/v tranh chấp hợp đồng góp
hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Chang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Kim Oanh;

Ông Phạm Văn Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Thành Long, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 173/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hà Thị T, sinh năm 1962; địa chỉ: 8x, ấp y, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp z, xã AL, huyện P, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn bà Hà Thị T trình bày:

Bà T là chủ hụi, có mở một sổ dây hụi, bà Phạm Thị Đ có tham gia chơi hụi như sau:

Dây hụi 2.000.000đ, khai ngày 18/8/2019. Dây hụi này có 20 người chơi 25 phần, trong đó có 05 người chơi 02 phần. Dây hụi này bà Đ chỉ tham gia chơi 01 phần. Bà Đ là người đầu tiên hốt hụi vào ngày 28/8/2019 thì bà Đ hốt hụi. Kể từ khi hốt hụi thì bà Đ có đóng được 3.000.000đ tiền hụi chết (bà Đ đóng tiền hụi tháng 9/2019 là 2.000.000đ, tháng 10/2019 thì bà Đ chỉ đóng được 1.000.000đ). Thời gian gần đây thì bà Đ có đưa thêm cho bà T 1.000.000đ tiền hụi chết nữa. Theo đơn khởi kiện thì bà T

yêu cầu bà Đ trả tiền hụi cho bà là 45.000.000đ, nay bà trừ đi 1.000.000đ, bà yêu cầu bà Đ trả cho bà số tiền là 44.000.000đ.

Tại bản tự khai, bị đơn bà Phạm Thị Đ trình bày:

Bà Đ có tham gia chơi hụi của bà Hà Thị T, bà có hót hụi với số tiền hơn 39.300.000đ, tiền hụi chết bà còn nợ bà T là 45.000.000đ. Nay bà T khởi kiện thì bà đồng ý trả bà T số tiền hụi chết còn thiếu là 45.000.000đ nhưng bà xin trả dần vì hiện nay bà rất khó khăn, không đủ khả năng trả 01 lần cho bà T.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án là đúng quy định của pháp luật. HĐXX thực hiện khai mạc phiên tòa, phần thủ tục, phần tranh tụng đều đảm bảo đúng pháp luật. Về sự vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu trả số tiền hụi chết là 44.000.000đ của dây hụi khai ngày 18/8/2019. Bị đơn bà Đ thừa nhận có tham gia chơi hụi của bà T và còn thiếu tiền hụi chết là 45.000.000đ, bà Đ đồng ý trả nhưng xin trả dần. Như vậy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên đề nghị HĐXX xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Hà Thị T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn bà Phạm Thị Đ phải trả tiền hụi nên đây là vụ án dân sự về “Tranh chấp hợp đồng góp hụi”. Bị đơn cư trú tại Ấp z, xã AL, huyện P, tỉnh Bình Dương nên theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ các Điều 227, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

Về thời hiệu khởi kiện: Dây hụi 2.000.000đ, khai ngày 18/8/2019, bà Đ không đóng hụi chết của dây hụi từ tháng 10/2019. Ngày 20/10/2020, nguyên đơn nộp đơn khởi kiện tại Tòa án. Căn cứ các Điều 429, 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 185 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì thời hiệu khởi kiện vụ án vẫn còn.

[2] Về nội dung vụ án:

Nguyên đơn là chủ hụi của Dây hụi 2.000.000đ, khai ngày 18/8/2019. Căn cứ Danh sách chơi hụi và lời khai của bà Đ có căn cứ xác định bà Đ có tham gia chơi dây hụi trên do bà T làm chủ hụi. Do đó, giữa bà T với bà Đ cùng với những người có tên trong danh sách hụi có sự thỏa thuận về giao dịch tài sản theo hình thức góp hụi quy định tại Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Các bên đều thừa nhận bà Đ đã hót hụi của dây hụi trên và tiền hụi chết bà Đ chưa đóng cho bà T là 45.000.000đ nên đây

là tình tiết không phải chứng minh. Tại biên bản lấy lời khai, bà T khai bà Đ đã trả thêm cho bà được 1.000.000đ nên bà yêu cầu bà Đ phải trả cho bà tiền hui chết là 44.000.000đ là có lợi cho bị đơn nên chấp nhận. Tại bản tự khai bà Đ đề nghị xin trả góp tiền hui chết cho bà T tuy nhiên bà Đ có đơn xin vắng mặt và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt bà nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải giữa các đương sự được. Xét thấy, phương thức trả là giai đoạn thi hành án, các bên vẫn có quyền tự thỏa thuận với nhau nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 91, 92, 147, 185, 186, 227, 238, 264, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 275, Điều 276, Điều 471, Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hà Thị T đối với bị đơn bà Phạm Thị Đ về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hui”.

2. Buộc bà Phạm Thị Đ phải có nghĩa vụ trả cho bà Hà Thị T số tiền 44.000.000đ (Bốn mươi bốn triệu đồng).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phạm Thị Đ phải nộp số tiền 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Bà Hà Thị T được trả lại số tiền 1.125.000đ (Một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0043638 ngày 22/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Chang